

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Trụ sở chính: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

Chi nhánh khu vực phía Nam

Địa chỉ: 16 Trương Định, Phường 6, Quận 3, TPHCM

Điện thoại: (84-8) 3933 3818

Fax: (84-8) 3933 3822

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG

Địa chỉ: 48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long

Điện thoại: (84-70) 3823 126

Fax: (84-70) 3830 653

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

Trụ sở chính: Tòa nhà văn phòng Trung Yên Plaza, Số 1 Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3772 6699

Fax: (84-4) 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, Quận 1, TPHCM

Điện thoại: (84-8) 6290 6296

Fax: (84-8) 6290 6399

Vĩnh Long, tháng 05 năm 2016

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về tổ chức phát hành			
-	Tên công ty	:	Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh
-	Địa chỉ	:	48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long
-	Vốn điều lệ hiện tại	:	4.000.000.000 đồng (<i>Bốn tỷ đồng</i>)
-	Tổng số cổ phần	:	400.000 cổ phần (<i>Bốn trăm nghìn cổ phần</i>)
-	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần (<i>Mười nghìn đồng/cổ phần</i>)
-	Ngành nghề kinh doanh	:	<p>In ấn</p> <ul style="list-style-type: none"> Chi tiết: In các loại ấn phẩm như: sách, báo, tạp chí, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, mẫu biểu, nhãn hàng hóa, in bao bì <p>Dịch vụ liên quan đến in</p> <ul style="list-style-type: none"> Chi tiết: Cán màng phủ, ép nhũ,... <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> Chi tiết: Mua bán nguyên liệu, vật tư ngành in
2. Thông tin về đợt chào bán			
-	Tổ chức chào bán cổ phần	:	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
-	Tên cổ phần chào bán	:	Cổ phần Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh
-	Loại cổ phần chào bán	:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
-	Tổng số lượng chào bán	:	204.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ)
-	Phương thức chào bán	:	Bán đấu giá công khai
-	Chuyển quyền sở hữu	:	Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá	
	<p>CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG</p> <p>Trụ sở chính</p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng Trung Yên Plaza, Số 1 Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-4) 37726699 Fax: (84-4) 37726763</p> <p>Website: ocs.com.vn</p> <p>Chi nhánh Sài Gòn</p> <p>Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, Số 117 Nguyễn Du, Quận 1, TPHCM</p> <p>Điện thoại: (84-8) 62906296 Fax: (84-8) 62906399</p>

Mục lục

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	5
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1.	Rủi ro về kinh tế.....	6
1.1	Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế	6
1.2	Rủi ro lạm phát	6
1.3	Rủi ro lãi suất.....	7
2.	Rủi ro về luật pháp.....	7
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	8
4.	Rủi ro của đợt chào bán	8
5.	Rủi ro khác.....	8
III.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	9
1.	Tổ chức phát hành.....	9
2.	Tổ chức tư vấn bán đầu giá.....	9
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	10
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	11
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển	11
1.2.	Giới thiệu về Công ty.....	11
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần.....	12
1.4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	12
1.5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành	12
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty	13
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	13
4.	Hoạt động kinh doanh.....	15
4.1.	Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu.....	15
4.2.	Các hợp đồng lớn đang thực hiện và ký kết.....	15
4.3.	Cơ cấu doanh thu	15
4.4.	Cơ cấu chi phí	16

4.5.	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng: Không.....	17
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất	17
5.1.	<i>Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm</i>	17
5.2.	<i>Phân tích SWOT.....</i>	18
6.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	19
6.1.	<i>Triển vọng phát triển của ngành.....</i>	19
6.2.	<i>Triển vọng Công ty.....</i>	20
7.	Chính sách đối với người lao động	20
7.1	<i>Cơ cấu lao động tại 31/03/2016</i>	20
7.2	<i>Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi</i>	20
7.3	<i>Chính sách đào tạo và tuyển dụng.....</i>	20
8.	Chính sách cổ tức.....	21
9.	Tình hình tài chính	21
9.1.	<i>Các chỉ tiêu cơ bản</i>	21
9.1.1	<i>Trích khấu hao TSCĐ</i>	21
9.1.2	<i>Thanh toán các khoản nợ đến hạn</i>	22
9.1.3	<i>Các khoản phải nộp theo luật định</i>	22
9.1.4	<i>Trích lập các quỹ theo luật định</i>	22
9.1.5	<i>Tình hình công nợ</i>	23
9.2.	<i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....</i>	24
10.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát	25
10.1.	<i>Hội đồng quản trị.....</i>	25
10.2.	<i>Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.....</i>	28
10.3.	<i>Ban kiểm soát.....</i>	29
11.	Tài sản.....	31
12.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:	32
VI.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN.....	33
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá	33
2.	Mục đích của việc chào bán.....	34
3.	Địa điểm công bố thông tin.....	34

4.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan.....	35
4.1.	Đối tượng tham gia đấu giá.....	35
4.2.	Điều kiện tham gia đấu giá	35
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá	35
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	36
6.1.	Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:	36
6.2.	Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.	36
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....	36
VII.	THAY LỜI KẾT	36

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2016.....	12
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	12
Bảng 3: Danh sách hợp đồng	15
Bảng 4: Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu của Công ty.....	16
Bảng 5: Cơ cấu chi phí của Công ty qua các năm	16
Bảng 6: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty	17
Bảng 7: Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/03/2016	20
Bảng 8 Tỷ lệ chia cổ tức qua các năm	21
Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước của Công ty.....	22
Bảng 10: Số dư các quỹ của Công ty	23
Bảng 11: Các khoản phải thu của Công ty.....	23
Bảng 12: Các khoản phải trả của Công ty.....	23
Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
Bảng 14: Danh sách thành viên HĐQT của Công ty	25
Bảng 15: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng	28
Bảng 16: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty	29
Bảng 17: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 31/12/2015 của Công ty	31
Bảng 18: Tình hình quản lý và sử dụng đất đai của Công ty.....	32

DANH MỤC BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ

Biểu đồ 1: Chỉ số giá tiêu dùng từ đầu năm 2015.....	7
Biểu đồ 2: Cơ cấu chi phí.....	17
Biểu đồ 3: Kết quả kinh doanh của Công ty	18
Sơ đồ 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty.....	15

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về việc Ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty Nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh Doanh vốn Nhà nước;
- Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt nam;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 11/04/2014 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc Ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Căn cứ theo Công văn số 1150/ĐTKDV-CNPN ngày 18/05/2016 về Đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng;
- Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) v/v bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng;
- Căn cứ Hợp đồng số 20/2014/HĐTV-SG ngày 16/06/2014 ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty CP Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn về tổ chức đấu giá cổ phần thuộc phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Từ năm 2008 đến nay do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, kinh tế Việt Nam cũng bị tác động đáng kể, năm 2013 tăng trưởng GDP chỉ đạt 5,4%, đưa tốc độ tăng trưởng bình quân 3 năm 2011 – 2013 đạt 5,6%, là mức thấp nhất trong 13 năm trở lại đây.

Đến năm 2014, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều tiến triển khả quan với những con số ấn tượng. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tính tăng 5,42% so với năm 2013. Bên cạnh đó, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu năm 2014 ước tính đạt 150 tỷ USD, tăng 13,6% so với năm 2013. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 48,4 tỷ USD, tăng 10,4%, mức tăng cao nhất từ năm 2012. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2015 tiếp tục đà phục hồi với tốc độ tăng 6,68% so với năm 2014, cao hơn mục tiêu 6,2% mà Quốc hội đề ra và cao nhất trong vòng 5 năm qua.

Mặc dù kinh tế Việt nam có dấu hiệu phục hồi tăng trưởng, nhưng khi xem xét cơ cấu GDP theo thành phần kinh tế thì thấy doanh nghiệp tư nhân đóng góp chỉ khoảng trên dưới 10% và không thay đổi trong suốt từ năm 2005 - 2013. Trong khi đó, thành phần kinh tế cá thể đóng góp nhiều nhất vào GDP, chiếm khoảng 32% từ 2007 - 2013. Điều này phần nào cho thấy nền kinh tế hiện nay khá manh mún và phát triển nhỏ lẻ.

Việc áp dụng và điều hành nền kinh tế một cách ổn định và hiệu quả của Chính phủ sẽ giúp giảm thiểu các rủi ro kinh tế cho các doanh nghiệp nói chung và cho Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng nói riêng.

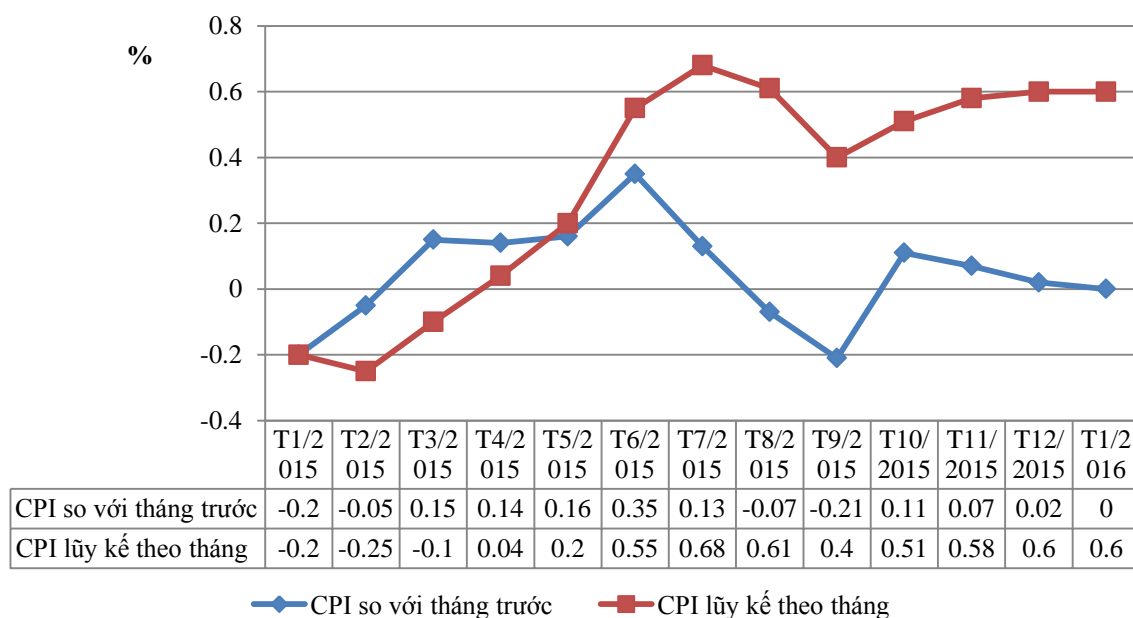
1.2 Rủi ro lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế. Trong những năm gần đây Việt Nam liên tục đứng trước sức ép của lạm phát gia tăng.

Tỷ lệ lạm phát không ổn định qua các năm, điển hình năm 2008 lạm phát tăng mức cao nhất trong giai đoạn 2003-2013 lên đến 18,9% gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của nền kinh tế, giá cả leo thang, các doanh nghiệp huy động vốn với lãi suất cao, chi phí tài chính tăng dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh suy giảm. Năm 2011 lạm phát tiếp tục lên hai con số và đạt mốc 18,13%, tuy nhiên với việc ban hành nhiều chính sách tích cực Chính phủ đã kiểm soát được lạm phát dưới mức 2 con số và đạt 6,04% trong năm 2013, đây là mức tăng thấp nhất trong 10 năm qua.

Năm 2014, tỷ lệ lạm phát có dấu hiệu chậm lại, chứng tỏ nền kinh tế vẫn đang trong giai đoạn phục hồi chậm. Sang năm 2015, chỉ số CPI tăng 0,63% so với cùng kỳ năm 2014. Điều này chứng tỏ sức mua của nền kinh tế vẫn đang sụt giảm và nền kinh tế vẫn chưa hồi phục hoàn toàn. Điều này chứng tỏ sức mua của nền kinh tế vẫn đang sụt giảm và nền kinh tế vẫn chưa hồi phục hoàn toàn. Điều này gây ảnh hưởng tiêu cực đến các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung và CTCP In Nguyễn Văn Thắng nói riêng.

Biểu đồ 1: Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng từ đầu năm 2015



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

1.3 **Rủi ro lãi suất**

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, hầu như tất cả các doanh nghiệp đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay – chi phí sử dụng vốn – trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Do đó, mọi sự biến động về lãi suất cho vay trên thị trường cũng đều ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh hay nói cách khác là tác động trực tiếp đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Khi lãi suất cho vay của Ngân hàng tăng sẽ đẩy chi phí đầu vào và giá thành sản phẩm tăng lên, làm suy giảm lợi nhuận cũng như khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, gây ra tình trạng thua lỗ, phá sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Xu hướng tăng lãi suất Ngân hàng sẽ luôn đi liền với xu hướng cắt giảm, thu hẹp quy mô và phạm vi của các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Ngược lại, khi lãi suất Ngân hàng giảm sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp giảm chi phí, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh. Lãi suất cho vay thấp luôn là động lực khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng đầu tư, phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh và qua đó kích thích tăng trưởng trong toàn bộ nền kinh tế.

2. **Rủi ro về luật pháp**

Là một đất nước đang phát triển, các thể chế, chính sách cũng như pháp luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường có sự thay đổi. Chính sách và pháp luật có tác dụng định hướng phát triển chung cho nền kinh tế cũng như cho các doanh nghiệp. Do đó, những thay đổi về mặt chính sách và pháp luật có thể tạo cơ hội hay rủi ro cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoạt động của Công ty cũng chịu sự tác động lớn từ những thay đổi trong điều hành chính sách kinh tế vĩ mô cũng như các hoạt động điều hành giá cả của Nhà nước.

3. Rủi ro cạnh tranh

Trong những năm gần đây nhu cầu đối với ngành in ấn đã và đang tăng lên. Tính tới giữa năm 2013, Việt Nam có khoảng 3.000 doanh nghiệp lớn nhỏ hoạt động trong ngành. Ngành in được phân khúc thành nhiều phân ngành nhỏ khác nhau, trong đó mảng in lớn nhất hiện nay là nhãn hàng và bao bì, loại sản phẩm này phát triển theo tỷ lệ tăng trưởng của các ngành công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến - được đánh giá là đối tượng lớn nhất và tiềm năng lâu dài của ngành công nghiệp in. Hiện nay, nguồn hàng Công ty chủ yếu là sách giáo dục, báo và lịch block mức độ tăng trưởng không đáng kể và đang chịu nhiều mối đe dọa và áp lực rất lớn bởi: ảnh hưởng nặng nề bởi suy thoái kinh tế, bởi lạm phát và bởi sự cạnh tranh của các doanh nghiệp khác và các phương tiện truyền thông khác như sự bùng nổ của Internet, truyền thông kỹ thuật số, sách điện tử. Theo báo cáo của Hiệp hội In Việt Nam, từ năm 2010 số lượng phát hành báo, tạp chí về chính trị - kinh tế - xã hội đã giảm 20-30%, các loại sách tra cứu, từ điển giảm 50%. Riêng các loại lịch, chỉ có lịch block có sản lượng tăng lên do thói quen sử dụng của xã hội vẫn được duy trì và đòi hỏi ngày một cao hơn về chất lượng, màu sắc và mẫu mã. Sản lượng trang in của các loại sản phẩm này không còn khả năng phát triển như thời kỳ trước đây và chiếm tỷ trọng ngày một ít hơn so với các loại sản phẩm khác, hiện chỉ chiếm khoảng 25% trong cơ cấu sản lượng chung của ngành.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CP IN NGUYỄN VĂN THẮNG

Địa chỉ : 48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long

Điện thoại : (84-70) 3823 126 Fax: (84-70) 3830 653

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

Công ty CP Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 20/2014/HĐTV-SG ký giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty CP Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS	Ban kiểm soát
- BCKT	Báo cáo kiểm toán
- BCTC	Báo cáo tài chính
- CBTT	Công bố thông tin
- CNĐKKD	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Công ty	Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh
- CTCP	Công ty cổ phần
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- GDP	Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- Công ty	Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thanh
- TMCP	Thương mại cổ phần
- TSCĐ	Tài sản cố định
- UBND	Ủy ban Nhân dân
- SCIC	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO	World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh tiền thân là Nhà in Nguyễn Văn Thanh được thành lập trong thập niên 60 của thế kỷ 20 – là một bộ phận của Ban Tuyên Huấn Tỉnh. Phương tiện hoạt động in rất thô sơ và thủ công, chủ yếu in Báo và các loại tài liệu phục vụ theo yêu cầu công tác của cách mạng.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng được đổi tên thành Xí nghiệp In Cửu Long trực thuộc Ty Văn hóa Cửu Long. Phương tiện hoạt động có sự thay đổi cơ bản về thiết bị máy móc, từ thiết bị in thô sơ chuyển qua máy in Offset đặt tay, máy in Typo. In báo, tài liệu cùng với một số ấn phẩm khác phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước và các yêu cầu khác của các cơ quan, ban hành và quần chúng nhân dân.

Đầu năm 1993 thực hiện Quyết định số 02-QĐ/UBT ngày 05/01/1993 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh “về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước” và đổi tên thành “Xí nghiệp In Nguyễn Văn Thanh”, nay là Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh, phương tiện sản xuất có sự thay đổi căn bản đồng bộ từ khâu trước in. Ấn phẩm in đã có sự phong phú, đa dạng và chất lượng kỹ thuật được tăng lên, đáp ứng tốt các yêu cầu in của khách hàng trong ngoài tỉnh.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN IN NGUYỄN VĂN THẮNH
Tên giao dịch đối ngoại	NGUYEN VAN THANH PRINTING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	NPJC
Trụ sở chính	48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại	(84-70) 3823 126
Fax	(84-70) 3830 653
Vốn điều lệ	4.000.000.000 (Bốn tỷ đồng)

Ngành, nghề kinh doanh:

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1500172827 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Vĩnh Long cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 04 tháng 05 năm 2012, Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh kinh doanh các ngành nghề sau:

Ngành nghề kinh doanh

Mã ngành

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

- In ấn;
Chi tiết: In các loại ấn phẩm như: sách, báo, tạp chí, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, mẫu biểu, nhãn hàng hóa, in bao bì 1811
- Dịch vụ liên quan đến in;
Chi tiết: Cán màng mủ, ép nhũ,... 1812
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu 4669
Chi tiết: Mua bán nguyên liệu, vật tư ngành in

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2016

Stt	Danh mục	Số CP	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước (SCIC)	204.000	2.040.000.000	51,0
2	Cổ đông trong Công ty	148.100	1.481.000.000	37,0
3	Cổ đông bên ngoài	47.900	479.000.000	12,0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	47.900	479.000.000	12,0
	Tổng cộng	400.000	4.000.000.000	100

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Họ tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
SCIC	Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	204.000	51,0
Nguyễn Minh Tiến	Phường 5, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long	73.200	18,3
Tổng cộng		277.200	69,3

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- ✓ **Danh sách những công ty con của Công ty:** Không có.
- ✓ **Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có.
- ✓ **Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:**
 - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC): tại thời điểm 31/03/2016, SCIC sở hữu 204.000 cổ phần, chiếm 51% vốn cổ phần

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: 48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
- Điện thoại: (84-70) 3823 126 Fax: (84-70) 3830 653

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thắng bao gồm:

✓ **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT và BKS gây thiệt hại cho Công ty cả cổ đông của công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, quyết định bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán Công ty;
- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ;
- Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán mỗi loại;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

✓ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

✓ **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát (BKS) do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty.

✓ **Ban Giám đốc:**

Chịu trách nhiệm điều hành, quản lý toàn bộ hoạt động của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT về phương án kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty, kiến nghị cách bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc quyền quyết định của HĐQT, quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động trong Công ty và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến hay bắt nguồn từ các nhiệm vụ trên.

✓ **Phòng Kế hoạch Tài chính:**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác quản lý tài chính;
- Theo dõi quản lý tài sản nguồn vốn, các khoản nợ, các khoản chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh.

✓ **Phòng Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác phát triển sản xuất kinh doanh, xây dựng kế hoạch khai thác nguồn hàng và điều hành hoạt động sản xuất;
- Nhận in, tính giá, lập hợp đồng in, ghi phiếu sản xuất từng sản phẩm, sắp xếp công việc theo thời gian hợp đồng đã ký, tiếp thị nguồn hàng in, bảo quản lưu trữ hồ sơ theo quy định.

✓ **Phòng Hành chính Tổ chức:**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc trong việc củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực, quản trị hành chính;
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng quy chế trả lương, đơn giá tiền lương, thi đua khen thưởng, bảo vệ tài sản, giữ gìn ANTT.

✓ **Phân xưởng chữ:**

Thiết kế, tạo mẫu, tư vấn cho khách hàng trong trình bày sản phẩm.

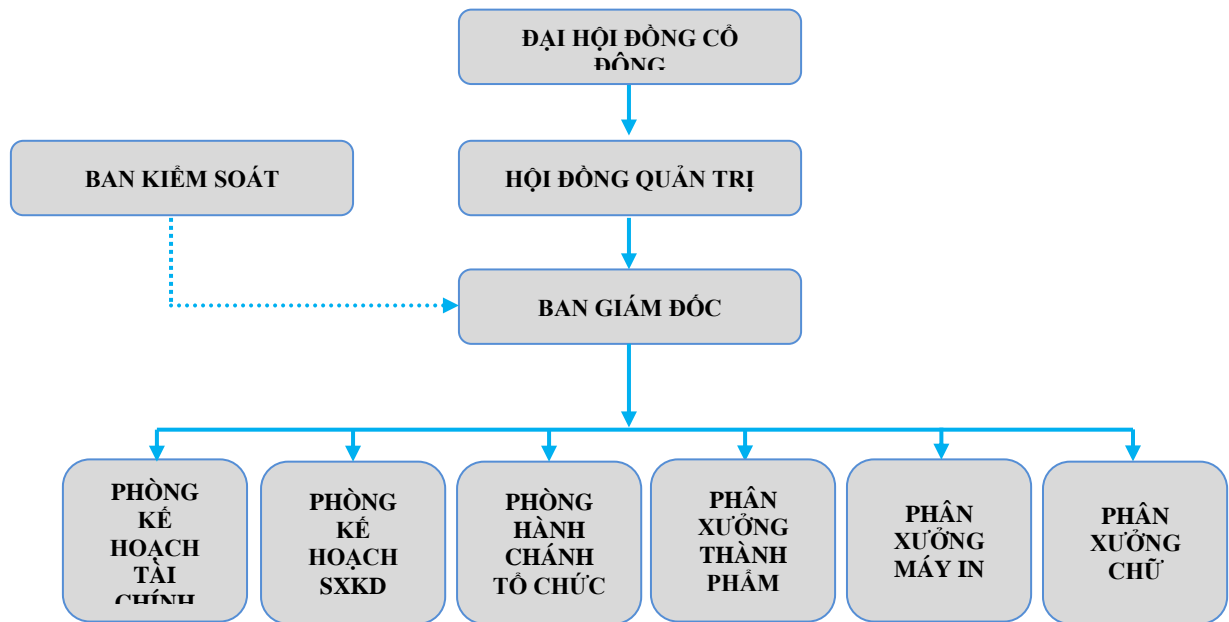
✓ **Phân xưởng máy in:**

Chế bản, lên kẽm, in.

✓ **Phân xưởng thành phẩm:**

Xếp, đếm, bắt, vô bì, đóng, đục, khâu chỉ, đóng gói, nhập kho thành phẩm.

Sơ đồ 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty



(Nguồn: Cty CP In Nguyễn Văn Thắng)

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm in các loại ấn phẩm như: sách, báo, tạp chí, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, mẫu biểu, nhãn hàng hóa, bao bì.

4.2. Các hợp đồng lớn đang thực hiện và ký kết

Một số các hợp đồng lớn do Công ty thực hiện và ký kết bao gồm:

Bảng 3: Danh sách hợp đồng

STT	Công ty
	Đầu ra
1	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH VĨNH LONG
2	CƠ SỞ PHƯƠNG UYÊN
3	BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY VĨNH LONG
4	BÁO VĨNH LONG

4.3. Cơ cấu doanh thu

Bảng 4: Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu của Công ty

Khoản mục	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Doanh thu thuần (1.000 đồng)	19.892.863	19.388.043	19.999.644	25.983.213
% tăng trưởng so với cùng kỳ	3,3	(2,5)	3,2	29,9

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

Công ty trong giai đoạn 2012-2014 hầu như không có sự tăng trưởng về doanh thu, xấp xỉ mốc 19 tỷ mỗi năm. Điều này dễ lý giải bởi sự phát triển của các công nghệ thay thế, đe dọa trực tiếp tới sự phát triển của ngành in ấn truyền thống. Giá vốn và các chi phí bán hàng, quản lý tăng cao dẫn tới lợi nhuận trước thuế giảm dần qua các năm. Năm 2015, doanh thu công ty đạt hơn 25,9 tỷ đồng, tăng 29,9% với cùng kỳ năm 2014.

4.4. Cơ cấu chi phí

Bảng 5: Cơ cấu chi phí của Công ty qua các năm

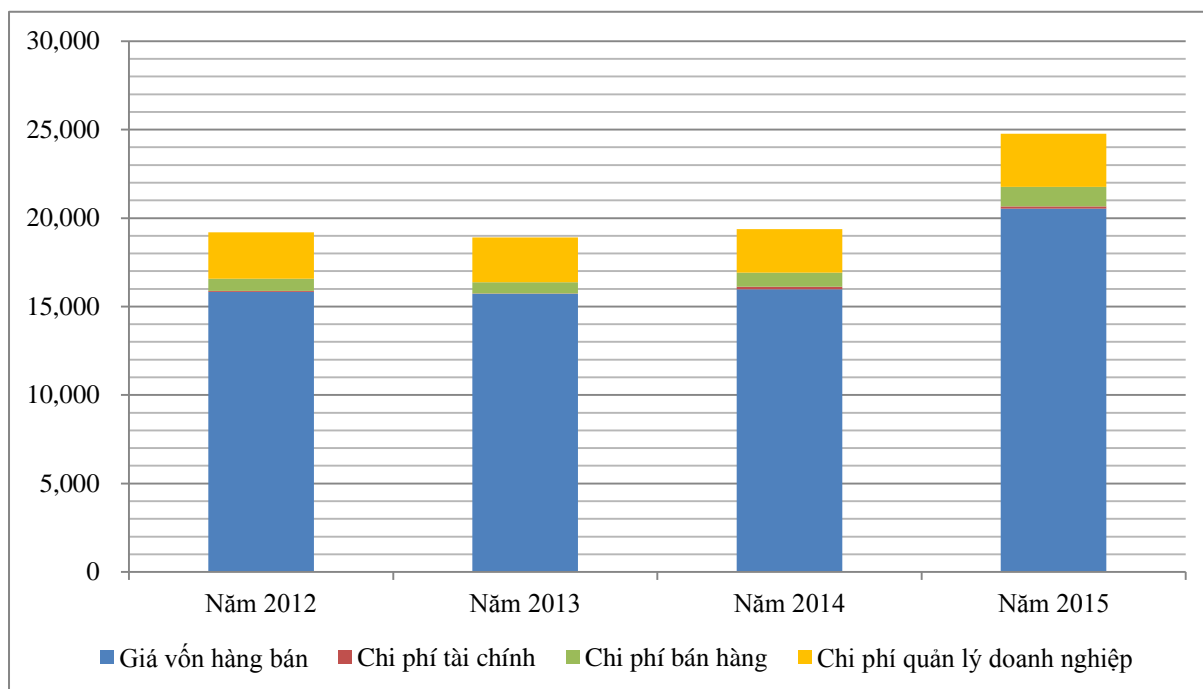
S T T	Yếu tố chi phí	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
		Giá trị (triệu đồng)	%/ DT	Giá trị (triệu đồng)	%/ DT	Giá trị (triệu đồng)	%/ DT	Giá trị (triệu đồng)	%/ DT
1	Giá vốn hàng bán	15.827	79,6	15.728	81,1	15.973	79,9	20.534	79,0
2	Chi phí tài chính	52	0,3	3	0,0	141	0,7	132	0,5
3	Chi phí bán hàng	703	3,5	642	3,3	798	4,0	1.092	4,2
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.609	13,1	2.537	13,1	2.459	12,3	3.013	11,6
Tổng chi phí		19.191	96,5	18.911	97,5	19.371	96,9	24.771	95,3

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

Chiếm tỷ trọng cao nhất trong doanh thu thuần của Công ty là giá vốn hàng bán, chi phí giá vốn hàng bán có xu hướng giảm dần qua các năm, ở mức 81,1% năm 2013, giảm xuống còn 79,9% năm 2014 và năm 2015 chiếm 79%. Chi phí quản lý doanh nghiệp có xu hướng giảm từ 13,1% năm 2013 xuống 12,3% trong năm 2014 và giảm trong năm 2015 về mức 11,6%.

Biểu đồ 2: Cơ cấu chi phí

Đơn vị tính: triệu đồng



4.5. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng: Không

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 6: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Các chỉ tiêu tài chính	2012	2013	2014	2015
Tổng tài sản (tỷ đồng)	8,4	7,2	9,2	11,7
Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	5,1	4,9	5,0	5,4
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	4	4	4	4
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	19,9	19,4	20,0	26,0
EBIT (tỷ đồng)	0,9	0,6	0,8	1,2
LN sau thuế (tỷ đồng)	0,8	0,5	0,5	0,8
Nợ/Tổng tài sản (%)	39,1	31,6	45,8	53,8
Tỷ suất Lợi nhuận gộp (%)	20,4	18,9	20,1	21,0
Tỷ suất Lợi nhuận ròng (%)	4,0	2,5	2,6	3,2

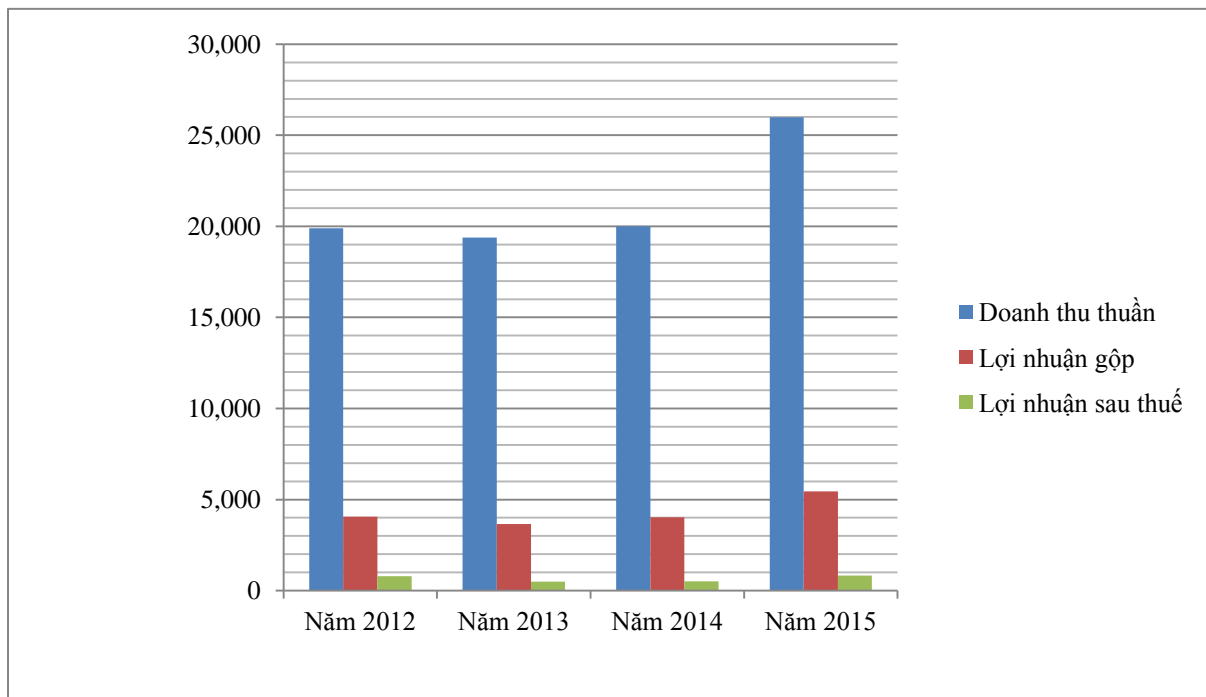
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

ROA (%)	8,5	6,3	6,2	7,9
ROE (%)	15,6	9,8	10,3	15,9
BV (đồng)	12.805	12.349	12.590	13.501
EPS (đồng)	1.988	1.228	1.285	2.068

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

Biểu đồ 3: Kết quả kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

Trong giai đoạn 2011-2014, Công ty hầu như không có sự tăng trưởng về doanh thu, xấp xỉ mức 19 tỷ mỗi năm. Với chi phí giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp có xu hướng tăng từ năm 2011-2014 làm tỷ suất lợi nhuận gộp giảm từ 21,3% năm 2011 xuống còn 20,1% năm 2014 và tỷ suất lợi nhuận ròng giảm từ 4,7% năm 2011 xuống chỉ còn 2,6% năm 2014. Sang năm 2015, doanh thu của Công ty tăng mạnh đạt 25,9 tỷ đồng, tăng 29,9% do chuẩn bị các văn kiện tài liệu phục vụ cho Đại hội đảng các tỉnh Miền Tây.

5.2. Phân tích SWOT

❖ Điểm mạnh

Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Trải qua quá trình hoạt động phần lớn CBCNV đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm cần thiết và am hiểu sâu, rộng trong lĩnh vực hoạt động của mình, từ đó chủ động tốt hơn trong việc nắm bắt thời cơ, phát huy lợi thế và khắc phục khó khăn.

❖ **Điểm yếu**

Công ty chưa có nhà đầu tư mạnh mẽ hàng chiến lược để ổn định sản xuất. Nguồn hàng hiện có chủ yếu là sách giáo dục và lịch bloc, giá in thấp, chi phí nhiều, lợi nhuận rất ít. Các mặt hàng khác tuy có nhưng số lượng và giá trị không lớn.

Nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh ít, việc dự trữ nguyên liệu chưa nhiều nên đôi khi chưa đáp ứng kịp cho yêu cầu sản xuất; việc quản lý vật tư còn hạn chế dẫn đến hao phí lớn

❖ **Cơ hội**

Xu thế hội nhập quốc tế đang trên đà phát triển ngày càng sâu rộng, cơ hội đầu tư, phát triển ngày càng nhiều, từ đó nhu cầu về ấn phẩm ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước sẽ có những chủ trương, chính sách mới thông thoáng và phù hợp hơn sẽ thúc đẩy doanh nghiệp hoạt động ngày càng mạnh mẽ, hiệu quả hơn, từ đó đời sống xã hội không ngừng nâng lên nên nhu cầu tiêu dùng ngày càng lớn, trong đó có sản phẩm in – nhất là sách giáo khoa theo hướng đổi mới toàn diện chương trình giáo dục phổ thông từ năm 2016.

❖ **Thách thức**

Nguồn hàng in lớn đều phải qua đấu thầu và làm theo mùa vụ, giá bán sản phẩm tiếp tục cạnh tranh ngày càng gay gắt, khách hàng có xu hướng chiếm dụng vốn ngày càng nhiều.

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

6.1. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam – một nền kinh tế mới nổi, được đánh giá là chưa có nhiều kinh nghiệm trong ngành in ấn, nhưng những năm gần đây nhu cầu đối với ngành này đã và đang tăng lên nhờ sức tiêu thụ của tầng lớp trung lưu nhích lên, nên ngành quảng cáo bắt đầu cất cánh tại Việt Nam. Đồng thời, Chính phủ Việt Nam hiện cũng đang có nhiều chính sách khuyến khích đầu tư nước ngoài trong ngành in ấn, cho phép người nước ngoài sở hữu 100% vốn trong ngành này, nhưng các doanh nghiệp nước ngoài hiện vẫn khó tiếp cận cho rào cản ngôn ngữ, hiểu biết về văn hóa Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan.

Theo số liệu tổng hợp được thì số lượng các doanh nghiệp và cơ sở in của Việt Nam có khoảng 3.000 doanh nghiệp lớn nhỏ hoạt động trong ngành in và tập trung chủ yếu tại Hà Nội (gần 200 cơ sở in, chiếm 15% sản lượng trang in và 16% doanh thu toàn ngành) và TP.Hồ Chí Minh (gần 1.000 doanh nghiệp, chiếm khoảng 60% doanh thu và 52% sản lượng trang in toàn ngành). Theo số liệu của Cục Xuất Bản, tính đến ngày 23/11/2015, ngành xuất bản đưa ra thị trường hơn 270 triệu bản sách, 22 triệu bản văn

hóa phẩm, đạt doanh thu hơn 2.000 tỷ đồng. Tại thời điểm cuối 2014, toàn quốc có 838 cơ quan báo chí in với 1.111 ấn phẩm, trong đó các cơ quan Trung ương có 86 báo, 507 tạp chí; địa phương có 113 báo, 132 tạp chí.

6.2. Triển vọng Công ty

Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi của cơ quan quản lý về mặt nghiệp vụ, sự ủng hộ giúp đỡ nhiệt tình của các cơ quan ban ngành hữu quan. Với nhiều năm hoạt động, Công ty đã xây dựng cho mình một số khách hàng truyền thống, thường xuyên có đơn đặt hàng.

Bộ máy tổ chức của Công ty đã ổn định, trình độ chuyên môn kỹ thuật của CBCNV cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác, nội bộ có sự đoàn kết tốt.

7. Chính sách đối với người lao động

7.1 Cơ cấu lao động tại 31/03/2016

Tổng số lao động của Công ty tại 31/03/2016 là 76 lao động.

Bảng 7: Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 31/03/2016

Chỉ tiêu phân loại	Số lao động
Theo giới tính	76
Nam	45
Nữ	31
Theo trình độ	76
Trên Đại học, Đại học	14
Cao đẳng	05
Trung cấp và tương đương	32

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

7.2 Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

Chính sách lương: Ngoài tiền lương được hưởng theo hệ số, người lao động trong Công ty còn được trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm y tế cho cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương hàng năm theo kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Chế độ phúc lợi xã hội: Ngoài những quyền lợi được quy định theo Luật Lao động còn được hưởng nhiều đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

7.3 Chính sách đào tạo và tuyển dụng

Công tác đào tạo và nâng cao tay nghề: Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo và tự đào tạo cho nhân viên cũng như bộ phận quản lý, văn phòng. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, Công ty chủ yếu đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho công nhân. Đối với cán bộ quản lý, văn phòng, tùy theo yêu cầu công việc Công ty sẽ đãi thọ toàn bộ chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên.

Chính sách tuyển dụng: Công ty rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao. Tùy theo yêu cầu công việc, Công ty ban hành quy chế tuyển dụng cụ thể cho phân xưởng và từng bộ phận, phòng ban. Tiêu chí tuyển dụng của Công ty là tuyển dụng các nhân viên trẻ có trình độ chuyên môn cao, năng động.

Các hoạt động đoàn thể xã hội: Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thi đua văn nghệ (thể thao, văn nghệ) nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, sự gắn bó với Công ty, thể hiện sự quan tâm của Ban lãnh đạo Công ty đến đời sống của người lao động.

8. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do ĐHĐCĐ quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chi cổ tức theo tỷ lệ vốn góp.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

Bảng 8 Tỷ lệ chia cổ tức qua các năm

Năm	Tỷ lệ chia cổ tức (%)
2013	9,2%
2014	10,0%

9. Tình hình tài chính

9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

9.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của Công ty được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (–) giá trị hao mòn lũy kế.

- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính.

9.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay của tổ chức tín dụng, tổ chức khác và cá nhân.

9.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế giá trị gia tăng	268.116.603	280.478.906	255.569.599	362.379.785
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	74.538.187	59.771.058	43.548.325	87.311.782
3	Thuế thu nhập cá nhân	12.666.452	1.156.452	13.474.452	17.800.452
	Tổng cộng	355.321.242	341.406.416	312.592.376	467.492.019

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

9.1.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và do ĐHCĐ quyết định hàng năm.

Hiện tại Công ty đang trích lập các quỹ: Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ dự phòng tài chính.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

Bảng 10: Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	32.598.393	13.293.965	(721.422)	(4.662.092)
2	Quỹ đầu tư phát triển	218.228.828	297.760.499	346.893.112	573.409.167
3	Quỹ dự phòng tài chính	110.764.584	150.530.419	175.096.725	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và BCTC năm 2015 của Công ty)

9.1.5 Tình hình công nợ

➤ **Các khoản phải thu:**

Bảng 11: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
	Các khoản phải thu	2.409.537.066	2.624.460.777	1.590.239.683	4.416.155.265
1	Phải thu khách hàng	2.434.132.443	2.635.353.181	1.621.979.455	4.056.212.538
2	Trả trước cho người bán	-	-	38.289.632	300.039.632
3	Các khoản phải thu khác	24.669.973	66.970.000	7.860.000	137.792.499
4	Dự phòng các khoản phải thu	(49.265.350)	(77.889.404)	(77.889.404)	(77.889.404)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

➤ **Các khoản phải trả:**

Bảng 12: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Nợ ngắn hạn	3.199.424.733	2.276.711.193	3.350.229.623	5.797.065.233
Vay và nợ ngắn hạn	-	-	340.000.000	380.000.000
Phải trả người bán	848.685.677	791.076.486	1.211.251.277	3.060.113.426
Người mua trả tiền trước	407.623.681	163.574.920	322.264.635	125.043.425

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	355.321.242	341.406.416	312.592.376	467.492.019
Phải trả người lao động	631.623.461	683.134.671	749.281.073	1.386.259.343
Chi phí phải trả	188.674.519	141.491.152	391.140.570	218.169.710
Các khoản phải trả và nộp khác	734.897.760	142.733.583	24.421.114	164.649.402
Quỹ khen thưởng phúc lợi	32.598.393	13.293.965	(721.422)	(4.662.092)
Nợ dài hạn	82.000.000	-	905.000.000	495.000.000
Vay và nợ dài hạn	82.000.000	-	905.000.000	495.000.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-	-	-
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012, 2013, 2014 và 2015 của Công ty)

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

	2013	2014	2015
<u>Đánh giá khả năng thanh toán ngắn hạn</u>			
Tỷ số thanh toán hiện thời (ngắn hạn)	2,5	1,8	1,5
Tỷ số thanh toán nhanh	2,0	1,2	1,1
Tỷ số thanh toán tiền mặt	0,8	0,7	0,4
Vốn lưu động ròng	3.465.928.095	2.698.285.527	3.122.322.451
<u>Đánh giá hiệu quả hoạt động</u>			
Vòng quay các khoản phải thu	7,7	9,5	8,7
Vòng quay các khoản phải trả	5,5	6,0	4,6
Vòng quay hàng tồn kho	10,5	9,9	9,2
Số ngày các khoản phải thu	46,7	37,9	41,6
Số ngày các khoản phải trả	65,1	60,4	78,4
Số ngày hàng tồn kho	34,5	36,4	39,2
Chu trình lưu chuyển tiền mặt	16,1	14,0	2,3
Vòng quay Tổng tài sản	2,5	2,4	2,5

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

Vòng quay vốn lưu động	5,4	6,5	8,9
Vòng quay tài sản cố định	13,6	8,7	8,8
Vòng quay Vốn chủ sở hữu	3,9	4,0	5,0
<u>Đánh giá khả năng sinh lời</u>			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,5	2,4	2,5
Tỷ suất LN gộp/DT thuần	0,2	0,2	0,2
Tỷ suất LN HĐ SXKD/DT thuần	0,03	0,03	0,05
Tỷ suất LN HĐ SXKD/Tổng tài sản	0,08	0,07	0,10
Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	0,06	0,06	0,08
Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,98	0,10	0,16
<u>Đánh giá khả năng quản lý công nợ</u>			
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	0,5	0,8	1,2
Tổng nợ/Tổng tài sản	0,3	0,5	0,5
Nợ dài hạn/Tổng tài sản	-	0,10	0,04
Nợ dài hạn/Vốn chủ sở hữu	-	0,18	0,09
Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	0,5	0,7	1,1

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC năm 2015 của Công ty)

10. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát

10.1. Hội đồng quản trị

Bảng 14: Danh sách thành viên HĐQT của Công ty

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Minh Tiến	Chủ tịch HĐQT	73.200	18,3
2	Lê Thị Kim Triết	Thành viên HĐQT	-	-
3	Dương Thị Hồng Nhi	Thành viên HĐQT	1.500	0,4

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

Ông Nguyễn Minh Tiến – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : Nguyễn Minh Tiến

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thanh)

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 1954
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường 5, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : ĐH Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thanh
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Bí thư chi bộ
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến 31/03/2016: 175.200 cổ phần, trong đó:
 - Cá nhân: 73.200 cổ phần
 - Ủy quyền: 102.000 cổ phần
- Số cổ phần của người có liên quan:

Stt	Họ và Tên	Mối quan hệ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Hiếu Nghĩa	Con	14.650	3,7
2	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Con	2.400	0,6
3	Nguyễn Văn Sự	Em	200	0,1

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Bà Lê Thị Kim Triết - Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Lê Thị Kim Triết
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1966
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thanh)

- Địa chỉ thường trú : Thanh Đức, Long Hồ, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : ĐH Tài chính Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay : TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh
- Chức vụ khác : Chi ủy viên
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 102.000 cổ phần, trong đó:
 - Cá nhân: 0 cổ phần
 - Ủy quyền: 102.000 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Bà Dương Thị Hồng Nhi - Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Dương Thị Hồng Nhi
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường 5, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : ĐH Quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác hiện nay : TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh
- Chức vụ khác : Chi ủy viên
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 1.500 cổ phần, trong đó:
 - Cá nhân: 1.500 cổ phần
 - Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

10.2. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng 15: Danh sách Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Minh Tiến	Giám đốc	73.200	18,3
2	Lê Thị Kim Triết	Phó giám đốc	-	-
3	Dương Thị Hồng Nhi	Phó giám đốc	1.500	0,4
4	Vạng Long Giang	Kế toán trưởng	14.500	3,6

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

Ông Nguyễn Minh Tiến – Giám đốc (Sơ yếu lý lịch được trình bày tại Phần 10.1)

Bà Lê Thị Kim Triết – Phó giám đốc (Sơ yếu lý lịch được trình bày tại Phần 10.1)

Bà Dương Thị Hồng Nhi – Phó giám đốc (Sơ yếu lý lịch được trình bày tại Phần 10.1)

Ông Vạng Long Giang – Kế toán trưởng

- Họ và tên : Vạng Long Giang
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 29/01/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 52/6C Ngô Quyền, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng
- Chức vụ khác : Phó Bí thư chi bộ
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 14.500 cổ phần, trong đó:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thành)

- Cá nhân: 14.500 cổ phần
 - Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan:

Stt	Họ và Tên	Mối quan hệ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Lưu Mỹ Nga	Vợ	12.800	3,2

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

10.3. Ban kiểm soát

Bảng 16: Danh sách Ban kiểm soát của Công ty

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Huỳnh Thị Thanh Xuân	Trưởng ban kiểm soát	1.600	0,4
2	Lê Hoàng Vân	Thành viên	400	0,1
3	Trần Văn Hải	Thành viên	1.000	0,3

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thành)

Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Trưởng ban kiểm soát

- Họ và tên : Huỳnh Thị Thanh Xuân
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cao đẳng Tài chính kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty CP In Nguyễn Văn Thành
- Chức vụ khác : Không

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thánh)

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 1.600 cổ phần
 - Cá nhân: 1.600 cổ phần
 - Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Bà Lê Hoàng Vân – Thành viên ban kiểm soát

- Họ và tên : Lê Hoàng Vân
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường 5, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học TH
- Chức vụ công tác hiện : Thành viên ban kiểm soát Công ty CP In Nguyễn Văn Thánh nay
- Chức vụ khác : Chi ủy viên
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 400 cổ phần
 - Cá nhân: 400 cổ phần
 - Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Ông Trần Văn Hải - Thành viên ban kiểm soát

- Họ và tên : Trần Văn Hải

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thanh)

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ thuật viên máy in
- Chức vụ công tác hiện : Thành viên ban kiểm soát Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh nay
- Chức vụ khác : Không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền đến ngày 31/03/2016: 1.000 cổ phần, trong đó:
 - Cá nhân: 1.000 cổ phần
 - Ủy quyền: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

11. Tài sản

Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 31/12/2015 của Công ty như sau:

Bảng 17: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại 31/12/2015 của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao	Giá trị còn lại
	TSCĐ hữu hình	6.781.667.632	4.040.913.960	2.740.753.672
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.230.516.467	608.509.545	622.006.922
2	Máy móc, thiết bị	4.975.600.711	2.965.540.537	2.010.060.174
3	Phương tiện vận tải	575.550.454	466.863.878	108.686.576

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty)

Tại thời điểm 31/03/2016, Công ty đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau:

Bảng 18: Tình hình quản lý và sử dụng đất đai của Công ty

STT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Thời hạn thuê	Hồ sơ	Ghi chú
1	48 Nguyễn Huệ, Khóm 2, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long	1.208,7	Đến 01/01/2046	Hợp đồng thuê đất số 8HĐ/TĐ	

(Nguồn: Công ty CP In Nguyễn Văn Thắng)

12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

- Cổ phần chào bán : **Cty CP In Nguyễn Văn Thanh**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 204.000 cổ phần
 - Theo phương thức đấu giá công khai theo lô : 204.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : 14.300 đồng/cổ phiếu
- Bước giá : 100 đồng
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua : 204.000 cổ phần
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá :
 - Từ **08h00 ngày 30/05/2016** đến **15h00 ngày 21/06/2016** tại:
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn, địa chỉ: Tầng M, 117 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TPHCM
- Nộp tiền cọc :
 - Từ **08h00 ngày 30/05/2016** đến **15h00 ngày 21/06/2016**
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 9999 9999 9998 tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua 204.000 cổ phần Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh (ghi rõ số lượng, tên cổ phần đăng ký mua)
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá :
 - Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Trước **09h30 ngày 27/06/2016**
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNH
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thánh)

- Địa chỉ: Tầng M, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, TPHCM.
- Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước **09h30 ngày 24/06/2016** theo địa chỉ:
 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn
- Địa chỉ: Tầng M, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, TPHCM.
- Tổ chức đấu giá : - **09h00 ngày 27/06/2016**
- Địa chỉ: Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn; Tầng M, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, TPHCM
- Nộp tiền mua cổ phần : - Từ **ngày 28/06/2016** đến **16h00 ngày 11/07/2016**
- Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 9999 9999 9998 tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua 204.000 cổ phần trúng giá của Công ty Cổ phần In Nguyễn Văn Thánh.
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Từ **ngày 28/06/2016** đến **ngày 06/07/2016**

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

 **Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương – Chi nhánh Sài Gòn**

– Địa chỉ: Tầng M, 117 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TPHCM

– Điện thoại: (84-8) 6290 6296

Fax: (84-4) 6290 6399

– Tại website: www.ocs.com.vn

 **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**

– Tại website: www.scic.vn

 **Công ty CP In Nguyễn Văn Thanh**

– Địa chỉ: 48 Nguyễn Huệ, Phường 2, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long

– Điện thoại: (84-70) 3823 126

Fax: (84-70) 3830 653

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

- ❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định.
- ❖ Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

❖ **Đối với cá nhân trong nước:**

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với tổ chức trong nước:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
- Giấy uỷ quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

6.2. Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.ocs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN TẠI CTCP IN NGUYỄN VĂN THẮNG
(Theo quyết định số 211/QĐ-ĐTKDV ngày 18/05/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
về việc bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần In Nguyễn Văn Thắng)

bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

TPHCM, ngày 27 tháng 05 năm 2016

**CÔNG TY CP IN
NGUYỄN VĂN THẮNG**

GIÁM ĐỐC *Kmk*



Nguyễn Minh Tiến

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
ĐẠI DƯƠNG - CHI NHÁNH SÀI GÒN**

P.TỔNG GIÁM ĐỐC *lmm*

